

HỒ SƠ MÔN HỌC (TEACHING PORTFOLIO)

Tên môn học (Subject name): Destination Nhập Môn

Mã môn học (Subject code): DB1124

Khoa/Bộ môn (Faculty/Department): Khoa Ngoại ngữ

Trình độ đào tạo: Đại học

Hình thức đào tạo: Chính quy

I. THÔNG TIN CHUNG (GENERAL INFORMATION)

- Số tín chỉ (Number of credits):** 4
- Số tiết lý thuyết (Theory hours):** 120
- Số tiết thực hành (Practice hours):**
- Số tiết tự học (Self-study hours):** 60

II. MÔ TẢ MÔN HỌC (COURSE DESCRIPTION)

Môn học **Destination Nhập môn** được thiết kế để giúp sinh viên nắm bắt nền tảng vững chắc về tiếng Anh, tập trung vào các kỹ năng cần thiết trong việc tiếp xúc làm quen với tiếng Anh. Khóa học này nhằm đến việc xây dựng kỹ năng cơ bản về từ vựng, ngữ pháp, và cấu trúc câu, giúp sinh viên cải thiện khả năng nghe, nói, đọc, và viết.

Sinh viên sẽ được học cách diễn đạt các chủ đề thông dụng trong cuộc sống, bao gồm:

- Ngữ pháp cơ bản:** nắm vững các cấu trúc câu cơ bản, giúp sinh viên tự tin trong việc tạo câu đúng ngữ pháp.
- Từ vựng theo chủ đề:** học từ vựng và cụm từ về các chủ đề như gia đình, công việc, sở thích, v.v., để có thể diễn đạt hiệu quả trong các ngữ cảnh hàng ngày.
- Kỹ năng nghe và nói:** luyện tập nghe và phản hồi qua các đoạn hội thoại ngắn, giúp nâng cao khả năng tương tác và tự tin giao tiếp.
- Kỹ năng đọc và viết:** đọc hiểu các đoạn văn ngắn và thực hành viết câu, đoạn văn ngắn nhằm cải thiện kỹ năng diễn đạt ý tưởng.

Ngoài ra, khóa học còn cung cấp các mẹo học tiếng Anh hiệu quả và phương pháp tự học để sinh viên có thể tiếp tục phát triển kỹ năng sau khóa học. Thông qua các hoạt động tương

tác và bài tập thực hành, sinh viên sẽ từng bước hoàn thiện khả năng sử dụng tiếng Anh, từ đó đặt nền tảng vững chắc cho các khóa học nâng cao hơn.

III. MỤC TIÊU MÔN HỌC (COURSE OBJECTIVES)

Sau khi hoàn thành khóa học ***Destination Nhập môn***, sinh viên sẽ đạt được các kỹ năng và kiến thức sau:

1. Nắm vững các kiến thức cơ bản về ngữ pháp và từ vựng tiếng Anh:

- Sinh viên sẽ có kiến thức vững chắc về các cấu trúc ngữ pháp căn bản như thì hiện tại, quá khứ, và tương lai, câu gián tiếp, câu bị động, câu điều kiện, cùng với các cấu trúc câu đơn giản, tạo nền tảng cho khả năng giao tiếp cơ bản.

2. Cải thiện kỹ năng đọc hiểu văn bản tiếng Anh cơ bản:

- Sinh viên sẽ luyện đọc các đoạn văn ngắn, email, tin nhắn, và các thông báo đơn giản, giúp cải thiện khả năng đọc hiểu và nắm bắt ý chính. Kỹ năng đọc này là bước đầu để sinh viên làm quen với các dạng văn bản phong phú trong tiếng Anh.

3. Tăng cường khả năng viết câu và đoạn văn ngắn:

- Sinh viên sẽ học cách viết câu đơn và đoạn văn ngắn về các chủ đề quen thuộc như gia đình, sở thích, và công việc. Qua các bài tập viết, sinh viên sẽ rèn luyện cách sắp xếp ý tưởng mạch lạc, diễn đạt trôi chảy, và truyền đạt ý nghĩa rõ ràng.

4. Mở rộng vốn từ vựng về các chủ đề giao tiếp hàng ngày:

- Khóa học cung cấp một nền tảng từ vựng phong phú về các chủ đề gần gũi như gia đình, bạn bè, giải trí, và sức khỏe. Việc mở rộng vốn từ giúp sinh viên tự tin sử dụng từ ngữ trong các tình huống giao tiếp cơ bản.

5. Áp dụng các phương pháp học tiếng Anh hiệu quả:

- Sinh viên sẽ được hướng dẫn các phương pháp học từ vựng, ngữ pháp, và cải thiện kỹ năng ngôn ngữ thông qua các tài liệu hỗ trợ và công cụ trực tuyến. Khóa học còn giới thiệu các mẹo giúp sinh viên tự học hiệu quả, tạo tiền đề cho các khóa học nâng cao.

IV. NỘI DUNG MÔN HỌC (COURSE CONTENT)

Do giảng viên hướng dẫn

V. PHƯƠNG PHÁP GIẢNG DẠY VÀ HỌC TẬP (TEACHING AND LEARNING METHODS)

1. Thuyết giảng tương tác (Interactive Lecture):

- Giảng viên sẽ không chỉ truyền đạt kiến thức mà còn tương tác trực tiếp với sinh viên trong mỗi buổi học. Các bài giảng sẽ được thiết kế để khuyến khích sinh viên tham gia thảo luận, đặt câu hỏi và phản hồi để đảm bảo sinh viên hiểu sâu nội dung học.

2. Thực hành với bài tập đa dạng (Practice with Various Exercises):

- Sinh viên sẽ thường xuyên làm các bài tập đa dạng về ngữ pháp, từ vựng, kỹ năng nghe và đọc. Những bài tập này sẽ mô phỏng các dạng câu hỏi trong đề thi TOEIC, giúp sinh viên làm quen và cải thiện kỹ năng làm bài.

3. Thảo luận nhóm và thuyết trình (Group Discussions and Presentations):

- Sinh viên sẽ làm việc theo nhóm để thảo luận về các bài tập và chiến lược làm bài TOEIC. Mỗi nhóm sẽ có cơ hội trình bày quan điểm, phân tích và giải thích các dạng bài thi khó trước lớp.
- Việc thảo luận và thuyết trình không chỉ giúp sinh viên củng cố kiến thức mà còn phát triển kỹ năng làm việc nhóm và kỹ năng giao tiếp tiếng Anh.

4. Sử dụng công nghệ và học liệu đa phương tiện (Technology and Multimedia Resources):

- Sử dụng các công cụ trực tuyến như bài nghe TOEIC trực tuyến, phần mềm học tập và các tài liệu nghe nhìn khác để hỗ trợ việc học. Các ứng dụng và trang web học tập giúp sinh viên có thêm nguồn tài liệu phong phú để tự học ngoài giờ.
- Các công cụ đa phương tiện giúp sinh viên cải thiện kỹ năng nghe hiểu tiếng Anh thực tế.

5. Tự học và nghiên cứu (Self-study and Research):

- Sinh viên được yêu cầu dành nhiều thời gian tự học để hoàn thành các bài tập và ôn tập kiến thức. Các tài liệu tự học sẽ được cung cấp để sinh viên có thể chủ động rèn luyện kỹ năng ngôn ngữ.
- Ngoài ra, sinh viên sẽ nghiên cứu và áp dụng các chiến lược làm bài thi, từ đó phát triển khả năng tự học và tư duy độc lập.

VI. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP (ASSESSMENT METHODS)

1. Đánh giá quá trình (Continuous Assessment): Chiếm 50% tổng điểm

- **Chuyên cần và tham gia lớp học: 20%**
 - Điểm chuyên cần đánh giá dựa trên mức độ tham gia đều đặn của sinh viên trong các buổi học và sự tích cực tham gia vào các hoạt động trên lớp như thảo luận nhóm, thuyết trình và trả lời câu hỏi.
- **Bài tập về nhà và bài tập trên lớp: 20%**
 - Sinh viên được yêu cầu hoàn thành các bài tập về nhà sau mỗi buổi học. Các bài tập này bao gồm các phần luyện nghe, luyện đọc, và các bài tập ngữ pháp. Điểm này sẽ đánh giá khả năng tự học và mức độ tiến bộ của sinh viên trong suốt khóa học.
- **Thảo luận: 10%**
 - Bài kiểm tra giữa kỳ sẽ mô phỏng một phần của bài thi TOEIC, kiểm tra khả năng nghe và đọc hiểu của sinh viên. Bài kiểm tra giữa kỳ giúp sinh viên đánh giá được khả năng hiện tại của mình và biết được những kỹ năng cần cải thiện.

2. Đánh giá giữa kỳ (Midterm Assessment): Chiếm 20% tổng điểm

3. Đánh giá cuối kỳ (Midterm Assessment): Chiếm 30% tổng điểm

4. Sinh viên đạt GPA từ 7.0 trở lên mới được xem là hoàn thành khóa học

VII. TÀI LIỆU HỌC TẬP (LEARNING MATERIALS)

1. Giáo trình chính (Main Textbooks):

- **"Destination B1":**
 - Giáo trình này cung cấp các bài học và bài tập luyện liên quan đến các điểm ngữ pháp cơ bản, hay gặp trong kì thi TOEIC cũng như các chủ đề từ vựng liên quan.
- **"Starter TOEIC":**
 - Giáo trình này cung cấp các chủ đề ngữ pháp trọng tâm trong bài thi TOEIC và các dạng bài cũng như phương pháp làm bài TOEIC cơ bản.

2. Tài liệu tham khảo (Reference Materials):

- **"TOEIC Official Test-Preparation Guide" by Educational Testing Service:**
 - Tài liệu chính thức từ ETS, cung cấp các bài thi mẫu và hướng dẫn chi tiết về cách làm bài thi TOEIC.
- **"600 Essential Words for the TOEIC Test" by Lin Lougheed:**
 - Cuốn sách này giúp sinh viên mở rộng vốn từ vựng cần thiết cho kỳ thi TOEIC, với các bài tập và ví dụ thực tế giúp sinh viên ghi nhớ và sử dụng từ vựng đúng cách.
- **Các bài thi TOEIC mẫu từ ETS:**
 - Sinh viên sẽ được luyện tập với các bài thi TOEIC mẫu từ ETS để làm quen với định dạng và các loại câu hỏi thực tế.

3. Tài nguyên trực tuyến (Online Resources):

- **TOEIC Practice Online:**
 - Trang web chính thức của ETS cung cấp các bài thi TOEIC trực tuyến miễn phí. Sinh viên có thể luyện tập với các bài thi thực tế và nhận phản hồi chi tiết về kết quả làm bài.
 - Link: <https://www.ets.org/toEIC/test-takers/prepare/practice-test/>
- **EnglishClub TOEIC Preparation:**

- EnglishClub cung cấp các tài liệu học tập, bài tập thực hành và mẹo làm bài thi TOEIC hữu ích. Trang web này cũng có nhiều bài tập tương tác và các bài thi mẫu để sinh viên thực hành.
- Link: <https://www.englishclub.com/esl-exams/ets-toeic.htm>

VIII. QUY ĐỊNH ĐỐI VỚI SINH VIÊN (COURSE POLICIES)

1. Tham gia ít nhất 80% số buổi học trên lớp.

- *Sinh viên phải có mặt trong ít nhất 80% tổng số buổi học. Việc vắng mặt quá nhiều có thể ảnh hưởng đến điểm chuyên cần và khả năng hiểu bài học.*
- *Nếu sinh viên không thể tham gia do lý do cá nhân, cần thông báo cho giảng viên trước buổi học hoặc cung cấp giấy tờ chứng minh hợp lệ (như bệnh tật, sự cố cá nhân).*

2. Hoàn thành đầy đủ bài tập về nhà và bài tập trên lớp đúng hạn.

- *Tất cả bài tập về nhà và bài tập trên lớp phải được nộp đúng hạn. Việc nộp muộn sẽ bị trừ điểm theo quy định của giảng viên.*
- *Nếu có lý do chính đáng cho việc nộp muộn, sinh viên cần thông báo và xin phép giảng viên ít nhất 24 giờ trước hạn nộp.*
- *Sinh viên cần hoàn thành tất cả các phần của bài tập, bao gồm nhưng không giới hạn ở bài viết, bài trình bày, và các hoạt động nhóm.*

3. Tích cực tham gia thảo luận nhóm và các hoạt động trên lớp.

- *Sinh viên được khuyến khích tham gia tích cực vào các buổi thảo luận nhóm, chia sẻ ý kiến và đóng góp vào các hoạt động tập thể.*
- *Sự tham gia tích cực sẽ không chỉ giúp cải thiện điểm chuyên cần mà còn giúp sinh viên phát triển kỹ năng giao tiếp và làm việc nhóm.*
- *Giảng viên sẽ đánh giá sự tham gia của sinh viên qua việc quan sát trong lớp và phản hồi từ các thành viên trong nhóm.*

4. Tuân thủ quy định về đạo đức học thuật, không gian lận trong kiểm tra và thi cử.

- *Sinh viên phải tuân thủ các quy định về đạo đức học thuật. Mọi hành vi gian lận, bao gồm nhưng không giới hạn ở việc sao chép, sử dụng tài liệu trái phép, hoặc giả mạo thông tin, sẽ bị xử lý nghiêm túc.*

- Các hình thức xử lý có thể bao gồm trừ điểm bài kiểm tra, bài thi hoặc thậm chí là kỷ luật theo quy định của trường học.
- Sinh viên cần nhận thức rằng việc duy trì đạo đức học thuật không chỉ là trách nhiệm cá nhân mà còn góp phần tạo dựng môi trường học tập công bằng và tích cực cho tất cả mọi người.

Mọi thông tin chi tiết vui lòng sinh viên liên lạc và gmail:
minhph313@gmail.com hoặc Zalo 0362443830 nếu có sai sót hoặc cần sửa đổi và bổ sung. Trân trọng

HẾT